

Bản án số: 15/2022/HNGĐ-PT

Ngày: 08/12/2022

V/v tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử P thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Thái Lan;

Các Thẩm phán: Bà Vũ Ngọc Hà và ông Ngô Chiu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Tân – Thẩm tra viên Tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Bà Ninh Thị Hên – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 12 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Phú Yên xét xử P thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 18/2022/TLPT-HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2022 về việc “*Tranh chấp ly hôn*”.

Do bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số 56/2022/HNGĐ-ST ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Tòa án nhân dân Huyện T bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử P thẩm số: 15/2022/QĐ-PT ngày 18 tháng 11 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Võ Thị Thu Q, sinh năm 1985. Xin xét xử vắng mặt

Địa chỉ: Vùng 2, thôn XT, xã AX, H. T, tỉnh Phú Yên.

- Bị đơn: Anh Huỳnh Quốc H, sinh năm 1978. Có mặt

Địa chỉ: Vùng 2, thôn XT, xã AX, H. T, tỉnh Phú Yên.

Người kháng cáo: Bị đơn anh Huỳnh Quốc H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

-Theo đơn khởi kiện, nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q trình bày: Chị và anh Huỳnh Quốc H tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AX, Huyện T vào ngày 22/7/2014. Quá trình chung sống xảy ra nhiều mâu thuẫn, do bất đồng trong quan điểm sống, hiện hai vợ chồng đã không sống chung với nhau từ năm 2018 đến nay. Nay, hôn nhân không hạnh P chị xin được ly hôn với anh H.

Về con chung: Huỳnh Thiên P, sinh ngày 20/6/2018 và Huỳnh Ngọc B sinh ngày 22/6/2015, hiện do chị trực tiếp nuôi dưỡng, ly hôn chị xin tiếp tục nuôi hai con và không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không có yêu cầu giải quyết.

- Bị đơn anh Huỳnh Quốc H trình bày: Thống nhất về quan hệ hôn nhân, con chung và tài sản chung như chị Q trình bày.

Về hôn nhân: Vợ chồng tuy có mâu thuẫn nhưng không đáng kể và xin được đoàn tụ để lo gia đình và con cái. Tuy nhiên, nếu chị Q vẫn cương quyết ly hôn thì anh chấp nhận vì hai vợ chồng đã không sống chung với nhau từ năm 2018 đến nay.

Về con chung: Huỳnh Thiên P, sinh ngày 20/6/2018 và Huỳnh Ngọc B sinh ngày 22/6/2015 hiện đang sống với chị Q. Ly hôn anh xin nuôi hai con và không yêu cầu chị Q cấp dưỡng nuôi con.

- Tại Bản án HNGĐST số 56/2022/HNGĐ-ST ngày 22/8/2022 của Tòa án nhân dân Hên T đã quyết định: Áp dụng: Các Điều 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Điều 147, 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q.

1. Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q được ly hôn với bị đơn anh Huỳnh Quốc H.

2. Về con chung: Giao hai con chung Huỳnh Thiên P, sinh ngày 20/6/2018 và Huỳnh Ngọc B sinh ngày 22/6/2015 cho nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q trực tiếp nuôi dưỡng, anh H không phải cấp dưỡng nuôi con. Bên không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Không giải quyết.

Ngoài ra bản án còn quyết định về án phí và thông báo quyền kháng cáo cho các bên đương sự.

- Ngày 24/9/2022 bị đơn anh Huỳnh Quốc H kháng cáo một phần bản án sơ thẩm về con chung.

Tại phiên tòa P thẩm:

- Bị đơn anh Huỳnh Quốc H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

- Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về vụ án: Về tố tụng: Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Về nội dung: đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 308 BLTTDS không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Huỳnh Quốc H, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, kết quả tranh luận của đương sự và ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Hội đồng xét xử P thẩm nhận định:

[1] Về yêu cầu kháng cáo của bị đơn anh Huỳnh Quốc H:

Về con chung: Chị Võ Thị Thu Q và anh Huỳnh Quốc H có 02 con chung tên Huỳnh Thiên P, sinh ngày 20/6/2018, Huỳnh Ngọc B sinh ngày 22/6/2015 và hiện nay đang do chị Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Anh Huỳnh Quốc H kháng cáo xin được nuôi hai con chung đồng thời nộp kèm bản trình bày ý kiến của cháu Huỳnh Ngọc B xin được ở với cha là anh Huỳnh Quốc H, tuy nhiên tại Tòa cấp P thẩm, cháu Huỳnh Ngọc B trình bày vẫn giữ nguyên ý kiến có nguyện vọng xin được ở với mẹ là chị Võ Thị Thu Q. Đối với cháu Huỳnh Thiên P, kể từ thời điểm anh H và chị Q sống ly thân từ năm 2018 cho đến nay cháu sống cùng với mẹ, Tòa cấp sơ thẩm sau khi xem xét về điều kiện thu nhập, công việc làm của anh H và chị Q, hai con lâu nay do chị Q trực tiếp nuôi dưỡng, để không làm xáo trộn cuộc sống và đảm bảo cho các cháu phát triển tốt về thể chất, tinh thần nên giao hai con chung Huỳnh Thiên P, sinh ngày 20/6/2018, Huỳnh Ngọc B sinh ngày 22/6/2015 cho chị Q trực tiếp nuôi dưỡng là có căn cứ, phù hợp pháp luật do vậy việc anh Huỳnh Quốc H kháng cáo xin được trực tiếp nuôi con chung là không có cơ sở chấp nhận.

[2] Những quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị Hội đồng xét xử P thẩm không xem xét, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[3] Về án phí hôn nhân gia đình P thẩm: Bị đơn anh Huỳnh Quốc H phải chịu án phí hôn nhân gia đình P thẩm do yêu cầu kháng cáo không được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị đơn ông Huỳnh Quốc H. Giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q.

1.Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q được ly hôn với bị đơn anh Huỳnh Xuân H.

2.Về con chung: Giao hai con chung Huỳnh Thiên P, sinh ngày 20/6/2018 và Huỳnh Ngọc B sinh ngày 22/6/2015 cho nguyên đơn chị Võ Thị Thu Q trực tiếp nuôi dưỡng.

Bị đơn anh Huỳnh Quốc H không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3.Về án phí: Bị đơn anh Huỳnh Quốc H phải chịu 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân gia đình P thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí P

thẩm đã nộp 300.000đ(*Ba trăm ngàn đồng*) tại Biên lai thu tiền số 0005585 ngày 24/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự Hện T, tỉnh Phú Yên.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án P thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân cấp cao;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- Chi cục THADS huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ P THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Thái Lan